

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 02 năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả Tổng rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND huyện Tuy Phước ban hành từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2023**

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015 (Luật năm 2015) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020 (Luật năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh kỳ 2019-2023; UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả Tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND và UBND huyện ban hành từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2023 như sau:

#### **I- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Để triển khai thực hiện Tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 trên địa bàn huyện. Ngoài ra, ban hành một số văn bản khác tổ chức thực hiện như:

+ Công văn số 554/UBND-TP ngày 27/4/2023 về việc hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023.

+ Quyết định số 11721/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 về việc thành lập Tổ công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 và kỳ 2019-2023.

+ Công văn số 230/UBND-TP ngày 20/02/2024 về việc đôn đốc tiến độ thực hiện hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019 - 2023.

Đưa nội dung Tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 vào nội dung trọng tâm kế hoạch công tác ngành tư pháp huyện và kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2023, 2024 tại Quyết định số 826/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp huyện năm 2023, Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 của UBND huyện ban hành Chương trình công tác trọng tâm của ngành Tư pháp huyện năm 2024 và Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện năm 2023, Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 30/01/2024 ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện năm 2024.

Thường trực HĐND huyện ban hành Công văn số 05/TTHĐND-TH ngày 16/3/2023 về việc phối hợp thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện kỳ 2019-2023. Chỉ đạo các Ban của HĐND phối hợp rà soát, hệ thống hóa đảm bảo tiến độ theo quy định.

Chỉ đạo Phòng Tư pháp tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ năng xây dựng, ban hành và tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL giai đoạn 2019-2023 cho 100% công chức Tư pháp - Hộ tịch 13 xã, thị trấn thông qua họp giao ban định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Qua đó, giải đáp các vướng mắc, góp phần giúp đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu, xây dựng và rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn nắm vững các công việc cần thực hiện, kỹ năng hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn, giúp công tác này đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Chủ động bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng, ban hành, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cấp huyện từ đầu năm và giao cho Phòng Tư pháp là 11,7 triệu đồng (tăng hơn 7 triệu đồng so với năm 2022). Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí từ nguồn kinh phí cấp từ đầu năm cho đơn vị để thực hiện rà soát và phối hợp trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, hệ thống hóa và công khai đảm bảo theo đúng kế hoạch mà tỉnh đề ra. Theo đó, 13/13 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã ban hành Kế hoạch triển khai; bố trí cán bộ, kinh phí và thực hiện xong việc rà soát, hệ thống hóa kỳ 2019-2023, công bố kết quả rà soát và báo cáo lên Phòng Tư pháp theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND huyện theo kế hoạch đề ra.

## **II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành được tập hợp trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 58 văn bản, trong đó:**

- Nghị quyết của HĐND: 32 văn bản;
- Quyết định của UBND: 26 văn bản;
- Chỉ thị của UBND: 00 văn bản.

*(Có Phụ lục 01 kèm theo)*

**2. Số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 29 văn bản, trong đó:**

- Hết hiệu lực toàn bộ: 29 văn bản, trong đó:
  - + Nghị quyết của HĐND: 23 văn bản;
  - + Quyết định của UBND: 06 văn bản;
  - + Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

*(Có phụ lục 02 kèm theo)*

- Hết hiệu lực một phần: 00 văn bản, trong đó:
  - + Nghị quyết của HĐND: 00 văn bản;

+ Quyết định của UBND: 00 văn bản;

+ Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

*(Có phụ lục 03 kèm theo).*

**3. Số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành còn hiệu lực pháp luật trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 29 văn bản, trong đó:**

- Nghị quyết của HĐND: 09 văn bản;

- Quyết định của UBND: 20 văn bản;

- Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

*(Có Phụ lục 04 kèm theo) .*

**4. Số văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND ban hành cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế trong kỳ hệ thống hóa 2019-2023: 13 văn bản, trong đó:**

- Sửa đổi, bổ sung: 01 văn bản;

+ Nghị quyết của HĐND: 00 văn bản;

+ Quyết định của UBND: 01 văn bản;

+ Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

- Bãi bỏ toàn bộ nội dung văn bản: 07 văn bản;

+ Nghị quyết của HĐND: 06 văn bản;

+ Quyết định của UBND: 01 văn bản;

+ Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

- Bãi bỏ và ban hành văn bản mới: 13 văn bản;

+ Nghị quyết của HĐND: 06 văn bản;

+ Quyết định của UBND: 07 văn bản;

+ Chỉ thị của UBND: 00 văn bản;

*(Có Phụ lục 05 kèm theo) .*

### **III- VƯỚNG MẮC, KHÓ KHĂN**

#### **1. Khó khăn từ thể chế, quy định**

Theo quy định tại Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi, bổ sung năm 2019) quy định về phân cấp của HĐND, UBND cấp huyện cho cấp dưới nhưng khó áp dụng nội dung vào thực tiễn để xác định văn bản có được ban hành bằng hình thức VBQPPL không.

Thực tế triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL, các văn bản hướng dẫn có một số lĩnh vực, nội dung quản lý ở cấp huyện cần thiết ban hành VBQPPL vì có nội dung chứa quy phạm, đối tượng điều chỉnh phạm vi rộng, thời gian áp dụng lâu dài, phù hợp thực tế địa phương,...nhưng quy định hiện nay HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã chỉ ban hành VBQPPL khi được Luật, Nghị quyết của UBNDTVQH giao hoặc để phân cấp, phân quyền cho cấp dưới (cấp huyện) gây khó khăn cho việc xác định nội dung, hình thức để ban hành bằng hình thức VBQPPL hay văn bản hành

chính thông thường (ví dụ: công tác thi đua, khen thưởng; tiếp công dân; tổ chức và hoạt động của HĐND, UBND nhiệm kỳ;...).

Theo quy định khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành VBQPPL thì “VBQPPL chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên có thẩm quyền”. Do đó, các VBQPPL đang còn hiệu lực cần phải bãi bỏ trong kỳ rà soát 2019-2023 phải ban hành văn bản bãi bỏ bằng hình thức VBQPPL. Nhưng văn bản này lại ko có nội dung, đối tượng áp dụng trong thời gian tương lai ngoài thực tiễn. Như vậy, việc ban hành bằng hình thức VBQPPL để bãi bỏ các VBQPPL đang còn hiệu lực có đảm bảo giá trị pháp lý của VBQPPL.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP thì “VBQPPL hết hiệu lực thì VBQPPL quy định chi tiết thi hành các Điều, Khoản, điểm được giao quy định chi tiết thi hành văn bản đó đồng thời hết hiệu lực”. Nhưng hiện nay, một số VBQPPL của Trung ương, tỉnh hết hiệu lực một phần hoặc căn cứ văn bản đã hết hiệu lực và các văn bản này trên thực tế vẫn còn hiệu lực, chưa bị bãi bỏ. Như vậy, các văn bản của địa phương căn cứ các văn bản trên nên khó khăn trong việc xác định hiệu lực.

Ngoài ra, các văn bản pháp luật của Trung ương, tỉnh lại thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật để xác định tính hiệu lực của văn bản tại địa phương gặp nhiều khó khăn.

## **2. Khó khăn trong tổ chức thực hiện**

Theo quy định tại Điều 2, khoản 1 Điều 3 Luật Ban hành VBQPPL và Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ) có hướng dẫn xác định như thế nào là VBQPPL nhưng thực tế tại một số địa phương công chức làm công tác hệ thống hóa VBQPPL vẫn chưa xác định được đâu là VBQPPL. Do đó, việc đưa các văn bản này vào trong kỳ hệ thống hóa giai đoạn 2019-2023 đôi khi gặp lúng túng.

Công tác bố trí kinh phí phục vụ công tác rà soát, hệ thống hóa hàng năm nói chung và tổng rà soát, hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 nói riêng tại các phòng chuyên môn, địa phương gặp khó khăn ảnh hưởng phần nào đến công tác tổng rà soát.

## **3. Đánh giá chung**

### *a) Ưu điểm:*

- *Về thẩm quyền ban hành:* Cơ bản đảm bảo thẩm quyền về hình thức và nội dung, phù hợp các quy định của văn bản pháp luật hiện hành và văn bản của cấp trên.

- *Về căn cứ ban hành; thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản và trình tự, thủ tục xây dựng văn bản:* Việc ban hành văn bản đảm bảo các căn cứ pháp lý về thẩm

quyền và nội dung; căn cứ đúng vào các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, quy định về thẩm quyền và nội dung để ban hành VBQPPL của cấp mình; trình tự, thủ tục ban hành VBQPPL đảm bảo đúng quy trình theo Luật Ban hành VBQPPL. Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo đúng theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ, gồm: Quốc hiệu, tên cơ quan ban hành văn bản; số và ký hiệu năm ban hành; địa danh, ngày, tháng, năm ban hành; tên văn bản, trích yếu nội dung, ngôn ngữ và văn phong pháp luật; nơi nhận, chữ ký, đóng dấu...

- *Về nội dung văn bản:* Cơ bản phù hợp đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và cụ thể hóa kịp thời các văn bản pháp luật của cấp trên, phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của địa phương, góp phần tích cực vào việc hoạch định các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội trên địa bàn huyện; đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Qua đó đã thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; góp phần xây dựng và hoàn thiện pháp luật mà Nghị quyết số 48-NQ/TW đã đề ra, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự ở địa phương.

b) *Tồn tại, hạn chế:* Bên cạnh đó, vẫn còn hạn chế:

- Một số văn bản chưa xác định rõ nội dung theo quy định của Luật, Nghị quyết của UBTVQH giao ban hành hoặc để phân cấp, phân quyền cho cơ quan cấp dưới theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương nên việc nhận dạng và xác định văn bản có tính chất quy phạm pháp luật để ban hành còn sai sót như: Nghị quyết và Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026; Nghị quyết về đầu tư, xây dựng; nội quy tiếp công dân; quy chế hoạt động của Ban Tiếp công dân; quy chế thi đua khen thưởng; Quy định mức vốn dự án đầu tư công nhóm C HĐND huyện giao UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Một số sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày vẫn còn như: Ngày có hiệu lực chưa ghi cụ thể; căn cứ còn căn cứ văn bản của Đảng,...

- Một trong những kết quả của công tác hệ thống hóa mang lại là nhằm xác định các văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác tra cứu và hoạch định chính sách tại địa phương. Nhưng hiện nay, tại cấp huyện và cấp xã vẫn chưa có khả năng xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về VBQPPL của địa phương mình mà chủ yếu lưu trữ bằng văn bản giấy nên không thuận lợi cho việc cập nhật, tra cứu và chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đặt ra.

## **5. Kiến nghị, đề xuất**

Sở Tư pháp tỉnh cần tổ chức tập huấn thường xuyên về chuyên môn, nghiệp vụ kiểm tra, rà soát VBQPPL. Xây dựng phần mềm quản lý VBQPPL chung cho toàn tỉnh để thực hiện việc tra cứu được thuận tiện.

Trên đây là báo cáo kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND và UBND huyện ban hành từ ngày 01/01/2019 đến 31/12/2023, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo UBND tỉnh Bình Định, Sở Tư pháp./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**